

Ngày 31/12/2024	103,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.9%	1.7%	-0.5%

2024	
ROE	17.4%
	+/- YoY ▼ 5.6%

Q4/24	
DT thuần	1,459
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 397 ▲ 37.4%
	YoY ▼ 76.0 ▼ 5.0%

2024	
DT thuần	4,885
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 130 ▼ 2.6%

Q4/24	
LN gộp	666
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 205 ▲ 44.6%
	YoY ▲ 13.0 ▲ 2.1%

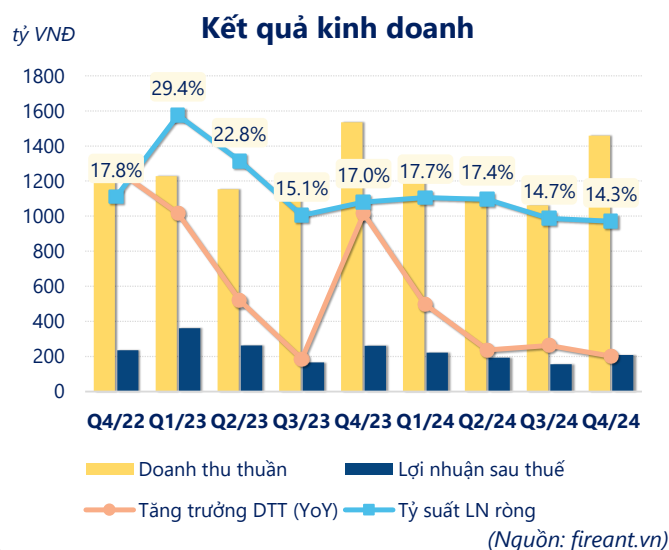
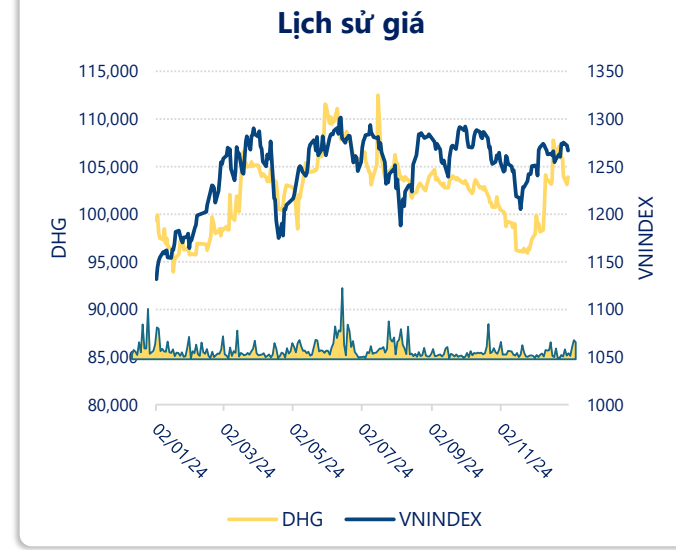
2024	
LN gộp	2,138
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 206 ▼ 8.8%

Q4/24	
LN thuần	331
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 152 ▲ 85.0%
	YoY ▲ 32.0 ▲ 10.7%

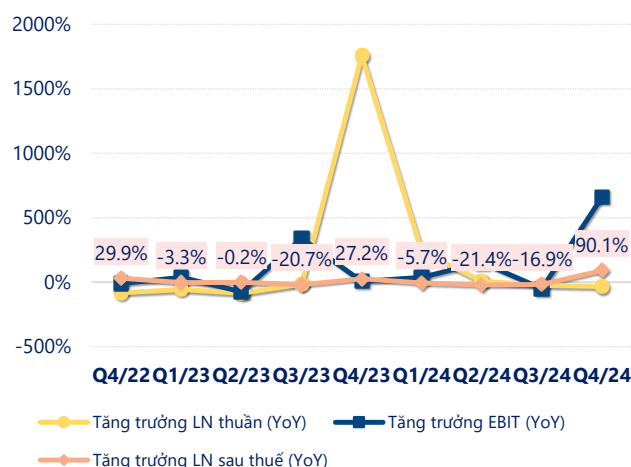
2024	
LN thuần	979
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 200 ▼ 17.0%

Q4/24	
LN sau thuế	208
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 52.0 ▲ 33.5%
	YoY ▼ 53.0 ▼ 20.2%

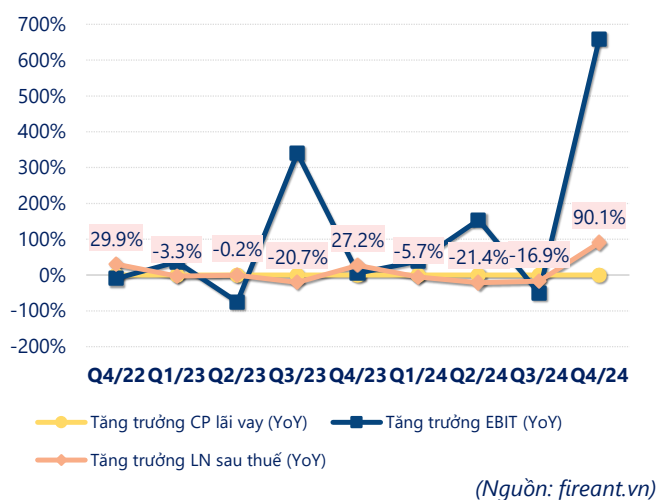
2024	
LN sau thuế	779
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 272 ▼ 25.9%



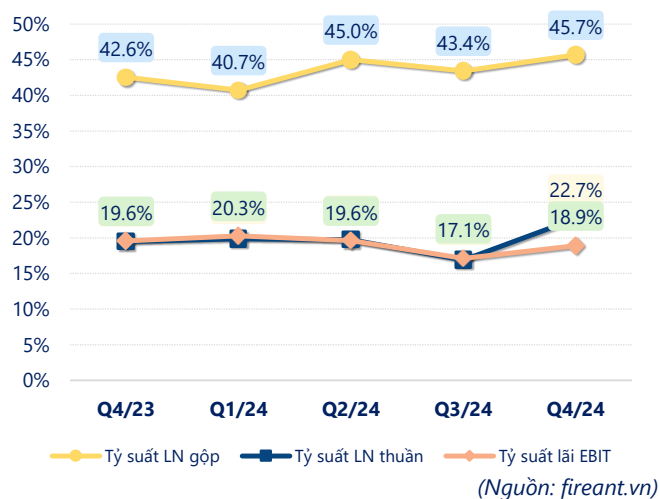
Tăng trưởng lợi nhuận



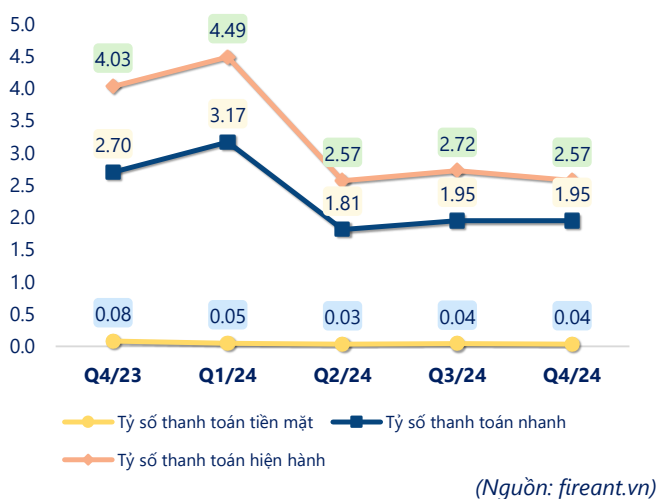
Tăng trưởng chi phí



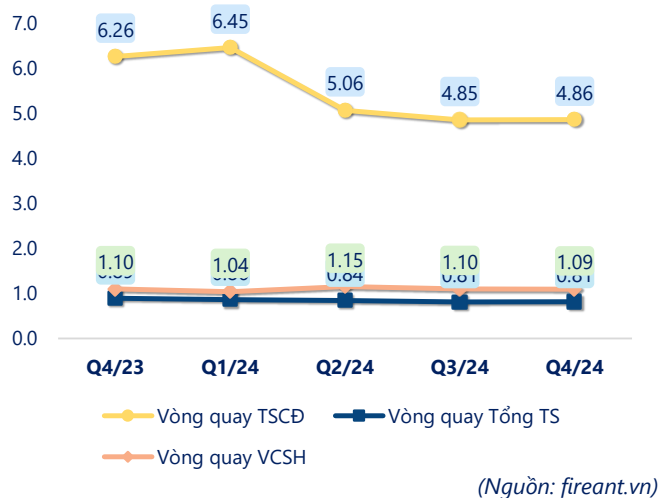
Tỷ suất lợi nhuận



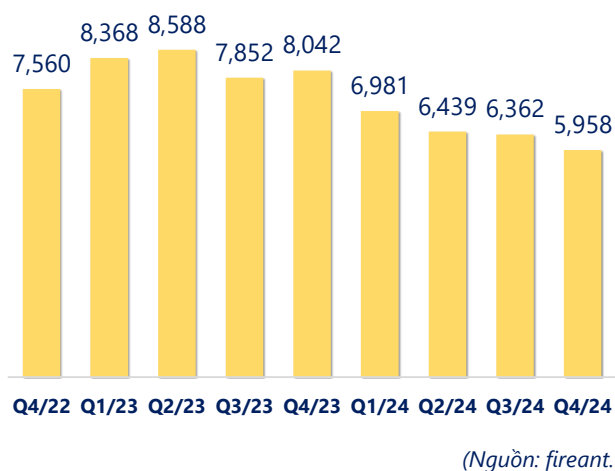
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,459	1,535	-5.0%	4,885	5,015	-2.6%
Giá vốn hàng bán	792	882	-10.2%	2,747	2,672	2.8%
Lợi nhuận gộp	666	653	2.1%	2,138	2,344	-8.8%
Doanh thu HĐTC	35.6	52.4	-32.2%	148	218	-32.0%
Chi phí TC	29.0	24.9	16.3%	89.7	90.9	-1.3%
Chi phí lãi vay	8.22	7.72	6.5%	24.8	29.5	-16.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	258	297	-13.0%	905	978	-7.5%
Chi phí QLDN	83.4	84.3	-1.0%	313	313	0.0%
LN thuần từ HĐKD	331	299	10.7%	979	1,179	-17.0%
Lợi nhuận khác	-63.7	-6.54	-873%	-74.2	-20.1	-269%
LN trước thuế	267	293	-8.7%	904	1,159	-22.0%
Lợi nhuận sau thuế	208	261	-20.2%	779	1,051	-25.9%
LNST của CĐ cty mẹ	208	261	-20.2%	779	1,051	-25.9%

(Nguồn: fireant.vn)

